TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 797/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 11 năm 2018
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Tống Thị Kim Điền
2/ Bà Lê Thị Kim Em.

***Thư ký phiên tòa*:** ông Nguyễn Chính Việt Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa bà* bà Võ Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 619/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tô Ngọc D, sinh năm 197x (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 196x (yêu cầu xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: aa/bb TTT, Phường X, Quận 4, TP HCM; Tạm trú: cc/dd Đường HTP, khu phố AB, phường TTĐ, Quận 7, TP HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 8 năm 2018, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Bà Tô Ngọc D nguyên đơn trình bày:

Bà và ông bà Nguyễn Ngọc S qua thời gian tìm hiểu hai năm thì cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn (Chứng nhận kết hôn số ee, Quyển số 01 ngày 19/7/199x do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận 4, TP HCM cấp).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông S thiếu trách nhiệm với gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên cờ bạc, gây gổ với vợ con. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyện vọng của bà là:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông S.

- Về con chung: bà xác nhận bà và ông S có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Nh, (Nữ), sinh ngày 14/3/199x (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Hai bên tự giải quyết.

- Về nợ chung: bà xác nhận không có.

* Tại đơn xin vắng mặt kiểm tra chứng cứ, hòa giải và xét xử đề ngày 29 tháng 10 năm 2018 ông Nguyễn Ngọc S chỉ ghi "Tôi đồng ý ly hôn Bà Tô Ngọc D".

* Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Tòa án thực hiện đúng về thời hạn chuẩn bị xét xử. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn cư trú tại Quận 7, TP HCM. Yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 7, TP HCM theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn - ông Nguyễn Ngọc S, nguyên đơn – Bà Tô Ngọc D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Bà D, ông S tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn (Chứng nhận kết hôn số ee, Quyển số 01 ngày 19/7/199x do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận 4, TP HCM cấp) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, vì vậy được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4]- Về quan hệ hôn nhân:

Theo bà D: vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do Ông S hay cờ bạc, không quan tâm chăm sóc đến vợ, con.

Ông S không làm văn bản trình bày ý kiến, không nêu nguyên nhân mâu thuẫn giữa 02 vợ chồng mà chỉ ghi đồng ý ly hôn với bà D.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quan hệ hôn nhân giữa bà D và ông S vợ chồng không có sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, sau nhiều lần khuyên nhủ chấm dứt cờ bạc nhưng ông S không thay đổi nên tình cảm vợ chồng không còn. Bà D yêu cầu ly hôn ông S đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[5]- Về con chung:

Căn cứ Giấy khai sinh số mm, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận 4, TP HCM cấp ngày 24/3/199x đã có đủ cơ sở để xác định ông S và bà D có một con chung tên Nguyễn Ngọc Nh, (Nữ), sinh ngày 14/3/199x (đã trưởng thành).

[6] Về tài sản chung: bà D xác nhận để hai bên tự giải quyết.

[7] Về nợ chung: Bà D xác nhận không có.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Bởi những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Điều 273 Bộ Luật Tố Tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ quy định tại Luật phí và lệ phí;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Cho ly hôn giữa bà Tô Ngọc D và ông Nguyễn Ngọc S (Chứng nhận kết hôn số ee, Quyển số 01 ngày 19/7/199x do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận 4, TP HCM cấp).

2/ Về con chung: Bà D và ông S có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Nh, (Nữ), sinh ngày 14/3/199x (đã trưởng thành)

3/ Về tài sản chung: bà D xác nhận để hai bên tự giải quyết.

4/ Về nợ chung: Bà D xác nhận không có.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tô Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba

trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0026xxx ngày 11/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, TP HCM. Vậy Bà Tô Ngọc D đã nộp đủ án phí.

6/ Bà D, Ông S vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q7;
- Chi cục THA Dân sự Q7;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Mỗi đương sự
- Lưu, hồ sơ. (Tký Việt Phương)

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Bích Thảo